Giải đề khảo sát đầu vào lớp Deep Learning

Họ và tên: Chu Quốc Quân

Sinh viên: năm thứ 5 – Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Đi làm: Chưa

Đồng ý về tiền đặt cọc: Đồng ý

1. Bài 1

1.1. Lời giải

Phương trình $\sqrt{x}=c \Leftrightarrow x^2-c=0$. Gọi α là góc nhọn tạo bởi trục Ox và đường thẳng đi qua 2 điểm (0,-c) và $(\sqrt{c},0)$. Ta có $\tan(\alpha)=\sqrt{c}$. Như vậy thay vì tính trực tiếp \sqrt{c} thì ta tính góc α .

Ta có
$$\sin^2(\alpha) = \frac{c^2}{c+c^2} \Rightarrow \cos(2\alpha) = 1 - 2\sin^2(\alpha) = \frac{c-c^2}{c+c^2}$$
.

Vậy
$$\sqrt{c} = \tan(\alpha) = \tan(\frac{1}{2}\arccos(\frac{c-c^2}{c+c^2}))$$

1.2. Chương trình

- Bài làm cài đặt cách tính theo lượng giác như trên và cách sử dụng phương pháp Newton.
- Chạy python Bai 1.py. Kết quả in ra sai số của 2 cách làm khi x = 2

2. Bài 2

2.1. Lời giải

- Bước 1: Lập phương trình mặt phẳng P đi qua 3 điểm A, B, C. Giả sử phương trình mặt phẳng P có dạng: ax+by+cz+d=0
 - Tìm vecto pháp tuyến của P: $\vec{n} = \overrightarrow{AB} \perp \overrightarrow{AC}$. Ta có $\vec{n} = (a,b,c)$.

- Xác định hệ số d trong phương trình của mặt phẳng P bằng cách thay tọa độ điểm A vào phương trình
- Bước 2: Tìm hình chiếu H của điểm M trên mặt phẳng P là giao điểm của đường thẳng d (đi qua M, vuông góc với P) và mặt phẳng P.
 - Giả sử phương trình đường thẳng d có dạng $\begin{cases} x = x_0 + at \\ y = y_0 + bt \end{cases}$, trong đó tọa $z = z_0 + ct$ độ M là (x_0, y_0, z_0) và $\vec{n} = (a, b, c)$. H thuộc d nên H có tọa độ là $(x_0 + at, y_0 + bt, z_0 + ct)$. Thay tọa độ H vào phương trình mặt phẳng P ta thu được $t = \frac{-d ax_0 by_0 cz_0}{a^2 + b^2 + c^2}$. Vậy ta tìm được tọa độ H.

2.2. Chương trình

- Giải thích chức năng 1 số hàm:
 - Hàm get_direction_product(vector1, vector2): Tính tích có hướng của 2
 vector
 - Hàm build_vector_params(): Tìm hệ số a, b, c, d của phương trình mặt phẳng
 - Hàm get_foot_of_perpendicular(point): Tìm tọa độ hình chiếu của 1 điểm trên mặt phẳng
- Chạy python Bai2.py

3. Bài 3

3.1. Lời giải

- Giải hệ phương trình tuyến tính bằng phương pháp khử Gauss gồm 2 bước
 - Khử xuôi: Nhân từng hàng của ma trận với 1 hệ số sao cho khi cộng vào hàng bên dưới thì khử được hệ số của biến. Kết quả thu được ma trận tam giác trên
 - Thế ngược: Thế lần lượt các biến từ hàng dưới cùng lên các phương trình bên trên và ta thu được nghiệm

- Phương pháp khử Gauss phổ biến nên không trình bày kĩ phương pháp này

3.2. Chương trình

- Chạy python Bai3.py

4. Bài 4

4.1. Lời giải

$$\begin{bmatrix} \frac{\partial f}{\partial x_0} | x_0 = 3, x_1 = 5 \\ \frac{\partial f}{\partial x_1} | x_0 = 3, x_1 = 5 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} (\frac{\partial f}{\partial y_0} \frac{\partial y_0}{\partial x_0} + \frac{\partial f}{\partial y_1} \frac{\partial y_1}{\partial x_0}) | x_0 = 3, x_1 = 5 \\ (\frac{\partial f}{\partial y_0} \frac{\partial y_0}{\partial x_1} + \frac{\partial f}{\partial y_1} \frac{\partial y_1}{\partial x_1}) | x_0 = 3, x_1 = 5 \end{bmatrix}$$

Các biến số đều xác định được từ đề bài

4.2. Chương trình

- Chạy python Bai4.py

5. Bài 5

5.1. Lời giải

- Dùng phương pháp quy hoạch động
- Gọi P(n,s) là xác suất tung xúc xắc n lần liên tiếp và thu được tổng là s

- Xét trường hợp neo đệ quy:
$$\begin{cases} P(1,s) = 1/6, 1 \le s \le 6 \\ P(0,s) = P(n,0) = 0 \end{cases}$$

- Xét trường hợp tổng quát:
$$P(n,s) = \sum_{t=s-6}^{t=s-1} \frac{P(n-1,t)}{6}$$

- Lời giải cần tìm là P(5,17)

5.2. Chương trình

- Chạy python Bai5.py

6. Bài 6

6.1. Lời giải

- Dùng phương pháp Newton. Ý tưởng là xấp xỉ phương trình phi tuyến bằng phương trình tuyến tính và dùng thủ tục lặp để cải thiện nghiệm.

6.2. Chương trình

- Chạy python Bai6.py

7. Bài 7

7.1. Lời giải

- Gọi P(X = Sunny) là xác suất ngày thứ X nắng, P(Sunny | Rain) là xác suất ngày tiếp theo là nắng nếu ngày hiện tại là mưa. Ta có $P(X = Sunny) = P((X-1) = Sunny) \times P(Sunny | Sunny) + P((X-1) = Rain) \times P(Sunny | Rain)$ P(X = Rain) tính tương tự
- Dùng thủ tục lặp ta tính được P((X+7) = Sunny) và P((X+7) = Rain)

7.2. Chương trình

- Chạy python Bai7.py